

Số: /KH-UBND

Quảng Nam, ngày tháng năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

Thực hiện Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy; Công văn số 332/LĐT BXH-PCTNXH ngày 16/02/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc triển khai thực hiện công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy theo Nghị định số 116/2021/NĐ-CP; UBND tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, với các nội dung cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Thực hiện kịp thời, hiệu quả các quy định về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy theo Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính, Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; tăng cường quản lý đối với người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện và người sau cai nghiện ma túy trên địa bàn; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp đối với công tác dự phòng nghiện, điều trị, tổ chức cai nghiện và quản lý sau cai nghiện; kim chế sự gia tăng số người nghiện mới, người tái nghiện ma túy, giảm thiểu các tác hại của tệ nạn ma túy đối với cá nhân, gia đình, cộng đồng và xã hội; từng bước kiểm soát, ngăn chặn và tiến tới đẩy lùi tệ nạn ma túy, góp phần đảm bảo an ninh, trật tự, phát triển kinh tế xã hội của địa phương;

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong công tác phòng, chống ma túy, công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy; nâng cao vai trò, trách nhiệm của các ngành, các cấp, các đoàn thể và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác dự phòng nghiện, cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy, phù hợp với quy định của pháp luật và chủ trương đổi mới công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện trong tình hình hiện nay;

- Các Sở, Ban, ngành, đơn vị, mặt trận, Hội đoàn thể liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

## II. MỤC TIÊU

- Hàng năm trên 80% số người nghiện và người sử dụng chất ma túy có hồ sơ quản lý được tiếp cận các dịch vụ tư vấn, điều trị, cai nghiện ma túy, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng;

- 100% người hoàn thành thời gian cai nghiện ma túy được quản lý sau cai với các hình thức phù hợp;

- 100% cán bộ làm công tác quản lý, trực tiếp làm công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện và tại cộng đồng được đào tạo, tập huấn cơ bản và nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ.

## III. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Tổ chức quán triệt nội dung của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ đến các cấp, các ngành, đoàn thể, đơn vị liên quan nhằm tạo sự đồng thuận trong nhận thức và hành động, triển khai đồng bộ các giải pháp, đảm bảo hiệu quả trong công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Nghị định bằng các hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với nhiều đối tượng; tập trung tuyên truyền tại địa bàn dân cư, người nghiện ma túy ở cộng đồng, học sinh, sinh viên trong các trường học, cán bộ, người lao động trong các doanh nghiệp, để nâng cao nhận thức cho nhân dân, thực hiện tốt công tác phòng ngừa, cai nghiện ma túy nhằm giảm sự gia tăng người nghiện ma túy.

3. Thường xuyên rà soát, thống kê số lượng người nghiện ma túy; lập danh sách người cai nghiện ma túy tự nguyện; phân công cán bộ quản lý, theo dõi, đánh giá kết quả đối với người cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

4. Tích cực vận động người nghiện ma túy tự nguyện đăng ký hình thức cai nghiện phù hợp; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện ma túy tập trung tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập; tiếp tục thực hiện hiệu quả chương trình điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; tăng cường thực hiện các biện pháp quản lý và hỗ trợ người sau cai nghiện ma túy phòng, chống tái nghiện, hòa nhập cộng đồng.

5. Tăng cường công tác phối hợp đồng bộ giữa các cấp, các ngành, đơn vị trong việc xác định đối tượng, lập thủ tục, hồ sơ đề nghị và thi hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

6. Căn cứ điều kiện thực tế và các chính sách, chế độ theo quy định Luật Phòng, chống ma túy, Nghị định số 116/2021/NĐ-CP xây dựng, ban hành chính sách theo thẩm quyền khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia cung cấp dịch vụ cai nghiện tự nguyện; cơ chế, chính sách hỗ trợ, thu hút người vào làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập; rà soát sửa đổi, ban hành chế độ, chính sách theo quy định mới về hỗ trợ đối với người cai nghiện, người sau cai nghiện ma túy; chính sách, chế độ đối với cán bộ làm công tác cai nghiện tại cơ sở cai

nghiện ma túy công lập, cán bộ tư vấn, quản lý đối tượng cai nghiện, sau cai nghiện tại xã, phường, thị trấn.

7. Tổ chức tập huấn về quy trình, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy, quy trình cai nghiện ma túy cho đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ trực tiếp thực hiện công tác cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện ma túy.

8. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân sự cho cơ sở cai nghiện ma túy công lập; điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân sự để tổ chức cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo quy định.

9. Tổ chức kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các địa phương về công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện; định kỳ sơ kết, tổng kết đánh giá công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện, điều chỉnh nội dung, giải pháp phù hợp để nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

10. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản pháp quy trong lĩnh vực cai nghiện, quản lý sau cai nghiện ma túy phù hợp với các quy định của Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy theo Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ được thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; các quy định của tỉnh về ngân sách nhà nước và các chế độ chính sách có liên quan.

#### **V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh hướng dẫn việc tổ chức cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn theo quy định Nghị định 116/2021/NĐ-CP. Tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành chính sách khuyến khích đối với tổ chức, cá nhân tham gia công tác cai nghiện ma túy tự nguyện; chế độ, chính sách hỗ trợ đối với người cai nghiện, người sau cai nghiện ma túy; chính sách, chế độ đối với cán bộ làm công tác cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập, cán bộ tư vấn, quản lý đối tượng cai nghiện, sau cai nghiện tại xã, phường, thị trấn; cơ chế, chính sách thu hút người vào làm việc tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập đúng quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh.

b) Hướng dẫn, chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật, các nội dung mới của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ và các văn bản liên quan về công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy; hỗ trợ, tổ chức tuyên truyền, tư vấn hỗ trợ điều trị nghiện tại gia đình và cộng đồng.

c) Phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh, Sở Y tế chỉ đạo thực hiện các biện pháp cai nghiện và xác định tình trạng nghiện; lập hồ sơ đưa người nghiện vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; tổ chức tập huấn, hướng dẫn chuyên sâu đến Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các ngành liên quan thuộc huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Luật phòng, chống ma túy và Nghị định 116/2021/NĐ-CP; tập huấn về quy trình, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy, quy trình cai nghiện ma túy cho đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ trực tiếp thực hiện công tác cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

d) Phối hợp với các ngành liên quan, rà soát, tham mưu trình cấp có thẩm quyền phê duyệt đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị và phương tiện cho cơ sở cai nghiện ma túy công lập, đáp ứng theo quy định của Luật phòng, chống ma túy và Nghị định 116/2021/NĐ-CP; tuyển dụng, đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ của các cơ sở cai nghiện ma túy công lập đảm bảo chuyên môn để thực hiện điều trị, cai nghiện ma túy.

đ) Hướng dẫn, thực hiện cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép hoạt động của cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện ngoài công lập theo quy định.

e) Chỉ đạo các cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn xây dựng quy trình cai nghiện ma túy; quy chế quản lý, đánh giá kết quả học tập, cai nghiện; quy chế thăm gặp.... theo hướng dẫn của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có của cơ sở so với điều kiện tối thiểu quy định tại Nghị định số 116/2021/NĐ-CP của Chính phủ đề xuất cấp có thẩm quyền bổ sung nhằm đảm bảo điều kiện để tiếp nhận, quản lý, cai nghiện ma túy; thực hiện việc đăng ký, công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; phối hợp với các đơn vị liên quan, tổ chức dạy văn hóa cho người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

g) Chủ trì, phối hợp các Sở, Ban, ngành liên quan tăng cường công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các hoạt động cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng, tại các cơ sở cai nghiện ma túy; thực hiện chế độ thống kê, thông tin, báo cáo về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy cho cơ quan có thẩm quyền.

h) Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan, tham mưu xây dựng văn bản trình UBND tỉnh, Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến chế độ, chính sách hỗ trợ đối với người cai nghiện, người sau cai nghiện ma túy; cán bộ làm công tác cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập, cán bộ tư vấn, quản lý đối tượng cai nghiện, sau cai nghiện tại xã, phường, thị trấn theo quy định.

## **2. Công an tỉnh**

a) Chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan Công an địa phương chủ trì, phối hợp trong việc thu thập tài liệu, lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; phối hợp tổ chức đưa người đã có quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định; lập hồ sơ đề nghị cơ sở y tế có thẩm quyền xác

định tình trạng nghiện, đảm bảo an ninh, an toàn cho cơ sở y tế và nhân viên y tế trong quá trình xác định tình trạng nghiện ma túy; thẩm định hồ sơ đăng ký cai nghiện tự nguyện, đăng ký điều trị nghiện các dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; phối hợp thực hiện công tác quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú.

b) Tổ chức, hỗ trợ đào tạo, tập huấn, cấp giấy chứng nhận về công tác bảo vệ, sử dụng công cụ hỗ trợ, áp dụng các biện pháp ngăn chặn hành vi vi phạm quy chế, nội quy của người cai nghiện, cấp giấy chứng nhận cho lực lượng bảo vệ của các cơ sở cai nghiện ma túy trên địa bàn.

### **3. Sở Y tế**

a) Tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên môn về xác định tình trạng nghiện ma túy cho cơ sở y tế và bác sĩ xác định tình trạng nghiện ma túy.

b) Chỉ định, công bố danh sách cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy theo quy định.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về tiêu chuẩn chẩn đoán và quy trình chuyên môn xác định tình trạng nghiện ma túy đối với các cơ sở y tế, cơ sở cai nghiện ma túy; chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, các Điểm tư vấn tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone.

### **4. Sở Tư pháp**

Hướng dẫn công tác tư vấn, trợ giúp các thủ tục pháp lý cho người nghiện ma túy theo quy định; tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy, cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

### **5. Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động tuyên truyền về phòng, chống ma túy; công tác dự phòng nghiện ma túy đối với học sinh, sinh viên.

b) Hướng dẫn, kiểm tra chất lượng học tập, tổ chức thi cấp văn bằng, chứng chỉ tương ứng với chương trình học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; thực hiện các chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập đối với người sau cai nghiện ma túy.

### **6. Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí bảo đảm cho công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn; hướng dẫn quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí theo quy định hiện hành.

### **7. Sở Thông tin và Truyền thông**

Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan báo chí của tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh- Truyền hình các huyện, thị xã, thành phố, Đài truyền thanh xã, phường, thị trấn phối hợp với các ngành ở

địa phương lồng ghép, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng, chống ma túy, cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy.

### **8. Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Nam, Báo Quảng Nam**

Đa dạng hóa các hình thức truyền thông; tăng thời lượng, tần suất phát sóng tuyên truyền về chính sách hỗ trợ người nghiện, người sau cai nghiện ma túy tại cộng đồng.

### **9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội**

Phối hợp với chính quyền tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân về chính sách, pháp luật phòng, chống ma túy, cai nghiện ma túy; vận động người nghiện tham gia cai nghiện tự nguyện, tham gia quản lý, hỗ trợ người nghiện, người sau cai nghiện ma túy ở cộng đồng; lồng ghép với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ An ninh Tổ quốc” ở địa phương.

### **10. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh**

Chỉ đạo, hướng dẫn Viện Kiểm sát nhân dân huyện, thị xã, thành phố thực hiện kiểm sát việc tuân thủ theo pháp luật của Tòa án, cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa người nghiện vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; thực hiện quyền yêu cầu, kiến nghị, kháng nghị nhằm bảo đảm việc giải quyết kịp thời, đúng pháp luật; tham gia các phiên họp, tham gia việc xét hoãn, miễn, tạm đình chỉ việc chấp hành quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

### **11. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh**

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn, chỉ đạo Tòa án nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện trình tự, thủ tục xem xét, quyết định việc đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; trình tự, thủ tục xem xét, quyết định tạm đình chỉ hoặc miễn chấp hành thời gian còn lại trong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng theo quy định.

### **12. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

a) Chỉ đạo các phòng, ban, Hội đoàn thể và UBND các xã, phường, thị trấn đẩy mạnh công tác tuyên truyền nội dung Kế hoạch của tỉnh đến cán bộ các cấp và nhân dân trên địa bàn với nhiều hình thức đa dạng, phong phú; phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan của tỉnh tổ chức tập huấn Luật Phòng chống ma túy năm 2021, Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn liên quan cho các đơn vị, địa phương trong việc xác định đối tượng, lập hồ sơ đề nghị và thi hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; công tác cai nghiện tại gia đình, cộng đồng và quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú.

b) Giao nhiệm vụ cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền trên địa bàn cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng

đồng và thực hiện đầy đủ trách nhiệm quy định tại khoản 6, Điều 30, Luật Phòng, chống ma túy.

c) Bố trí nguồn lực cho đơn vị sự nghiệp công lập được lựa chọn để đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; niêm yết công khai danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập tại trang thông tin điện tử của UBND huyện, thị xã, thành phố và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trên địa bàn.

d) Chi đạo Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội; Công an huyện, thị xã, thành phố và UBND xã, phường, thị trấn phối hợp chặt chẽ trong việc lập hồ sơ đề nghị và thi hành quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định; báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn, gửi Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và UBND tỉnh theo quy định.

đ) Chi đạo UBND các xã, phường, thị trấn:

- Tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân về chính sách, pháp luật phòng, chống ma túy, cai nghiện ma túy; đối tượng, trình tự, thủ tục đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng;

- Rà soát, thống kê số người nghiện ma túy để xây dựng kế hoạch quản lý cai nghiện ma túy tự nguyện; huy động Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, đội công tác xã hội tình nguyện, cá nhân tình nguyện trong địa bàn tham gia quản lý, hỗ trợ người cai nghiện tự nguyện;

- Bố trí địa điểm, nhân sự tiếp nhận hồ sơ; quyết định cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế; lập danh sách người cai nghiện tự nguyện; phân công cán bộ quản lý, theo dõi, đánh giá kết quả đối với người cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng;

- Thực hiện lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, hồ sơ quản lý người nghiện trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định;

- Cấp giấy chứng nhận hoàn thành cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; thực hiện việc quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú; hỗ trợ, tạo điều kiện để người sau cai nghiện ma túy ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng, phòng chống tái nghiện.

### **13. Các cơ sở cai nghiện ma túy công lập**

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ cho cán bộ, viên chức, người lao động và học viên nhằm thực hiện tốt công tác cai nghiện ma túy tại cơ sở.

b) Rà soát, đề xuất bổ sung, hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện để đảm bảo điều kiện thực hiện việc tiếp nhận, quản lý, tổ chức cai nghiện.

c) Căn cứ điều kiện thực tế, xây dựng quy trình cai nghiện ma túy phù hợp; quy chế quản lý, đánh giá kết quả học tập, cai nghiện; quy chế thăm gặp theo hướng dẫn của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội; thực hiện các chế độ, chính sách đối với người cai nghiện tại cơ sở theo quy định.

d) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, lập hồ sơ đề nghị công bố đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng với UBND huyện, thị xã, thành phố nơi dự kiến cung cấp dịch vụ.

đ) Căn cứ khả năng và điều kiện thực tế cơ sở, phối hợp với cơ quan quản lý Giáo dục và Đào tạo địa phương tổ chức dạy văn hóa, tổ chức thi học kỳ, kết thúc năm học, chuyển cấp và cấp văn bằng cho người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; đề nghị các Sở, ngành, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ nhiệm vụ được phân công triển khai thực hiện đạt kết quả ./.

***Nơi nhận:***

- Bộ LĐ-TB&XH;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ngành, đơn vị, liên quan;
- Thường trực Huyện, Thị xã, Thành ủy;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CPVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Anh Tuấn**